TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 26 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 09 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Thèn Thị X, sinh ngày 01/06/1995; địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Tuyên Quang; số điện thoại: 0967482560; CCCD số 002195008384 do Cục Cảnh sát về TTXH Bộ Công an cấp ngày 28/10/2022

Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc Q, sinh ngày 07/04/1993; địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Tuyên Quang; số điện thoại: 0382326800; CCCD số 002093010882 do Cục Cảnh sát về TTXH Bộ Công an cấp ngày 04/10/2022.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 07 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 09 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 09 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn chị Thèn Thị X và bị đơn anh Hoàng Ngọc Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thèn Thị X và anh Hoàng Ngọc Q thuận tình ly hôn;

- Về việc nuôi con: Chị Thèn Thị X và anh Hoàng Ngọc Q thống nhất thỏa thuận giao cho anh Hoàng Ngọc Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/05/2013 và Hoàng Bảo N, sinh ngày 19/02/2015 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Thèn Thị X tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho cháu Hoàng

Thanh T, sinh ngày 23/05/2013 với mức 1.500.000,đồng/tháng kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi cháu Hoàng Thanh T đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị Thèn Thị X không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăn nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con sau khi ly hôn chị X và anh Q có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Chị Thèn Thị X1 anh Hoàng Ngọc Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Thèn Thị X tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000, đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000, đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị Thèn Thị X đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0000509 ngày 17/09/2025. Chị Thèn Thị X đã nộp đủ tiền án phí

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (Để thi hành);
- VKSND Khu vực 4, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã L, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang(Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Xuân Đạt